TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN TỊNH** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **10**/2023/HS-ST
Ngày: 22- 3- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TỊNH, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Thượng Trọng Ký
Các hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Cẩm
2. Ông Lữ Xuân Ánh

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Phạm Công Danh– Là Thư ký Toà án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh tham gia phiên tòa*:** Bà Võ Thị Thanh Thúy- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2022/TLST- HS ngày 12 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023, Thông báo chuyển ngày xét xử số: 12/TB- TA ngày 02/3/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thanh D**. Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 22 tháng 4 năm 1989, xã T, huyện S, tỉnh Q; Nơi cư trú: thôn H, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Thanh L, sinh năm 1940 và bà: Võ Thị H, sinh năm 1949; Vợ: Đặng Thị Bích H, sinh năm: 1990; Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2015; Bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có 02 chị em.

Tiền sự: không.

Tiền án: Chưa.

Nhân thân:

Ngày 25/5/2006, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện S ban hành Quyết định số 643/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp đưa vào Trường giáo dưỡng đối với Lê Thanh D với thời hạn là 24 tháng vì có hành vi Cưỡng đoạt tài sản.

Ngày 27/12/2012 Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt Lê Thanh Duy 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 32 tháng 12 ngày, về tội Gây rối trật tự công cộng, tại Bản án số 63/2012/HSST

ngày 27 tháng 12 năm 2012. Ngày 09/9/2015 Lê Thanh D được cấp giấy chứng nhận chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/10/2022 đến ngày 10/10/2022. Từ ngày 10 tháng 10 năm 2022 đến nay bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Võ Thị H, sinh năm 1949 (mẹ của Lê Thanh D).

Địa chỉ: Xóm 1, thôn H, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 04 tháng 10 năm 2022, Lê Thanh D điều khiển xe mô tô mang biển số kiểm soát 76B1-718.51 từ nhà đến đoạn đường bê tông thuộc xóm 1, thôn H, xã T, huyện S thì bị lực lượng Công an huyện S đưa về trụ sở Công an xã T làm việc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, khám xét và tạm giữ, niêm phong 01 (một) ống nhựa trong suốt hai đầu được hàn kín, bên trong có chứa chất rắn màu trắng được xác định là ma tuý đá, loại Methamphetamine, khối lượng 0.17 gam, trên người Lê Thanh D. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Thanh D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S thu giữ 01 (một) túi ni lông màu trắng, có mép khớp, viền màu đỏ bên trong có chứa 01 (một) ống nhựa trong suốt được hàn kín hai đầu, bên trong ống nhựa có chứa chất rắn màu trắng và 02 (hai) túi ni lông màu trắng, có mép khớp, viền màu đỏ bên trong có chứa chất rắn màu trắng, được xác định là ma tuý đá, loại Methamphetamine.

Tại Bản Kết luận giám định số 919/KL-KTHS ngày 07 tháng 10 năm 2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận:

- Chất rắn màu trắng bên trong phong bì thứ nhất (Phong bì I) gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng mẫu: 0,17 gam.

- Chất rắn màu trắng bên trong phong bì thứ hai (Phong Bì số 1) gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng mẫu: 0,03 gam.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bám dính trong 02 túi ni lông màu trắng viền đỏ và bám dính bên trong ống nhựa trong suốt ở phong bì thứ hai (Phong bì số 1) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, ma túy bám dính này ở dạng vi vết nên không cân khối lượng.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Căn cứ kết quả giám định, xác định chất rắn màu trắng tạm giữ của Lê Thanh D là ma túy có tổng khối lượng 0,2 gam, loại ma túy Methamphetamine;

nguồn gốc của số ma túy thu giữ trên người của D lúc bắt người phạm tội quả tang và tại thời điểm khám xét chỗ ở của Duy vào ngày 04 tháng 10 năm 2022 do Lê Thanh D mua để sử dụng.

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKSST ngày 12 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Lê Thanh D về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Thanh D như Cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 32 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Thanh D từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) phong bì số 919/KTHS (GĐ-2022) được dán kín, bên trong phong bì có chứa toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định; bên ngoài có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, có dòng chữ (vỏ bao gói), là những đồ vật bị cáo dùng để chứa chất ma tuý, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) phong bì được dán kín, bên trong có chứa 03 (ba) ống nhựa trong suốt, mỗi đầu ống nhựa được cắt bằng, một đầu được cắt nhọn; 08 (tám) ống nhựa màu trắng, trong suốt, mỗi ống nhựa có một đầu được hàn kín, một đầu được cắt bằng và 01 (một) túi ni long màu trắng, trong suốt, có mép khớp, ở giữa có đục một lỗ tròn, bên trong có chứa 12 (mười hai) túi ni long trong suốt, có mép khớp, viền màu xanh. Bên ngoài phong bì có đóng dấu của Công an xã Tịnh Hà, có dòng chữ Phong bì số 2, đây là những công cụ thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của bị cáo Lê Thanh D, có giá trị sử dụng thấp nên đề nghị tịch thu, tiêu huỷ.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển số kiểm soát 76B1-718.51, màu trắng đen, có nhãn hiệu YAMAHA, số loại Jupiter, do Nguyễn Văn T, sinh năm 1995, trú tại thành phố Q đứng tên chủ sở hữu. Tuy nhiên, qua điều tra, xác minh xác định T đã bán lại xe mô tô nêu trên cho bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1972, tại phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Sau đó, bà T1 bán lại cho Lê Thanh D với số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) vào ngày 03/8/2022, được D quản lý và sử dụng cho đến khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 04/10/2022; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 76006448. Đây

không phải là công cụ, phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo theo quy định pháp luật.

Đối với 01 (một) điện thoại di động màu hồng, nhãn hiệu Iphone; 01 (một) điện thoại di động màu đen, hiệu Nokia, là tài sản của Lê Thanh D, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo theo quy định pháp luật.

Đối với số tiền 5.950.000 đồng *(Năm triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng)*, quá trình điều tra xác định đây là số tiền bà Võ Thị H đưa cho Lê Thanh D dùng chi trả viện phí và lo việc chăm nuôi bà H trong thời gian bà H nằm điều trị bệnh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi. Do đó, trả lại đề nghị số tiền nêu trên cho bà H.

Lời nói sau cùng, bị cáo Lê Thanh D nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật và xin Tòa án xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sơn Tịnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nên Tòa án có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Thanh D đã tàng trữ 01 (một) ống nhựa trong suốt hai đầu được hàn kín, bên trong có chứa chất rắn màu trắng được xác định là ma tuý đá, loại Methamphetamine, khối lượng 0.17 gam, trên người; 01 (một) túi ni lông màu trắng, có mép khớp, viền màu đỏ bên trong có chứa 01 (một) ống nhựa trong suốt được hàn kín hai đầu, bên trong ống nhựa có chứa chất rắn màu trắng và 02 (hai) túi ni lông màu trắng, có mép khớp, viền màu đỏ bên trong có chứa chất rắn màu trắng, được xác định là ma tuý đá, loại Methamphetamine, khối lượng 0.03 gam tại nơi ở. Tổng cộng Lê Thanh D đã tàng trữ ma túy với khối lượng là 0,2 gam, loại Methamphetamine.

Do vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Bị cáo Lê Thanh D là người có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất

ma túy, gây mất trật tự, an toàn xã hội, bị dư luận xã hội phản ứng. Chính vì vậy, phải xử lý Lê Thanh D bằng biện pháp hình sự với một chế tài tương xứng, nhằm giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, thể hiện: Ngày 25/5/2006, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định số 643/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp đưa vào Trường giáo dưỡng đối với Lê Thanh D với thời hạn là 24 tháng vì có hành vi Cưỡng đoạt tài sản.

Ngày 27/12/2012 Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt Lê Thanh D 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 32 tháng 12 ngày, về tội Gây rối trật tự công cộng, tại Bản án số 63/2012/HSST ngày 27 tháng 12 năm 2012. Ngày 09/9/2015 Lê Thanh D được cấp giấy chứng nhận chấp hành xong.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, đồng thời cần có một mức hình phạt phù hợp nhằm tiếp tục răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 của Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là không có nghề nghiệp, bị cáo còn phải chấp hành án phạt tù nên Hội đồng xét xử cần quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) phong bì số 919/KTHS (GĐ-2022) được dán kín, bên trong phong bì có chứa toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định; bên ngoài có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, có dòng chữ (vỏ bao gói).

Đối với 01 (một) phong bì được dán kín, bên trong có chứa 03 (ba) ống nhựa trong suốt, mỗi đầu ống nhựa được cắt bằng, một đầu được cắt nhọn; 08 (tám) ống nhựa màu trắng, trong suốt, mỗi ống nhựa có một đầu được hàn kín, một đầu được cắt bằng và 01 (một) túi ni long màu trắng, trong suốt, có mép khớp, ở giữa có đục một lỗ tròn, bên trong có chứa 12 (mười hai) túi ni long trong suốt, có mép khớp, viền màu xanh. Bên ngoài phong bì có đóng dấu của Công an xã T, có dòng chữ Phong bì số 2.

Xét thấy, vật chứng trên là công cụ phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số kiểm soát 76B1-718.51, màu trắng đen, có nhãn hiệu YAMAHA, số loại Jupiter, do Nguyễn Văn T, sinh năm 1995, trú tại thành phố Quảng Ngãi đứng tên chủ sở hữu. Tuy nhiên, qua điều tra, xác minh xác định T đã bán lại xe mô tô nêu trên cho bà Nguyễn Thị T1. Sau đó, bà T1 bán lại cho Lê Thanh D với số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) vào ngày 03/8/2022, được D quản lý và sử dụng cho đến khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 04/10/2022; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 76006448.

- 01 (một) điện thoại di động màu hồng, nhãn hiệu Iphone; 01 (một) điện thoại di động màu đen, hiệu Nokia, là tài sản của Lê Thanh D, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Số tiền 5.950.000 đồng *(Năm triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng),* quá trình điều tra xác định đây là số tiền bà Võ Thị H đưa cho Lê Thanh D dùng chi trả viện phí và lo việc chăm nuôi bà H trong thời gian bà H nằm điều trị bệnh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi.

Xét thấy, vật chứng trên không phải là công cụ, phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo, bà Võ Thị H theo theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Đối với Đặng Thị Bích H là vợ hợp pháp của Lê Thanh D. Tuy nhiên, từ khoảng tháng 10/2020 đến ngày 04 tháng 10 năm 2022, Đặng Thị Bích H và Lê Thanh D không sống cùng nhau, Đặng Thị Bích H không biết Lê Thanh D có sử dụng trái phép chất ma tuý hay không, không biết sự việc Lê Thanh D tàng trữ trái phép chất ma tuý tại phòng ở của Lê Thanh D. Do đó, không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Đặng Thị Bích H là có cơ sở.

Đối với bà Võ Thị H là mẹ ruột và và sống cùng nhà với Lê Thanh D, nhưng Võ Thị H không biết Lê Thanh D sử dụng trái phép chất ma tuý, tàng trữ trái phép chất ma tuý, nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với Võ Thị H.

[8] Đề nghị về mức hình phạt của Đại diện viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nhưng có phần nghiêm khắc.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự,

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thanh D phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

3. Xử phạt bị cáo Lê Thanh D **15** *(mười lăm)* tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04/10/2022 đến ngày 10/10/2022. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt bị cáo (ngày 22/3/2023).

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng với bị cáo.

4. Áp dụng: Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lê Thanh D phải nộp sung công quỹ Nhà nước 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì số 919/KTHS (GĐ-2022) được dán kín, bên trong phong bì có chứa toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định; bên ngoài có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, có dòng chữ (vỏ bao gói).

- 01 (một) phong bì được dán kín, bên trong có chứa 03 (ba) ống nhựa trong suốt, mỗi đầu ống nhựa được cắt bằng, một đầu được cắt nhọn; 08 (tám) ống nhựa màu trắng, trong suốt, mỗi ống nhựa có một đầu được hàn kín, một đầu được cắt bằng và 01 (một) túi ni long màu trắng, trong suốt, có mép khớp, ở giữa có đục một lỗ tròn, bên trong có chứa 12 (mười hai) túi ni long trong suốt, có mép khớp, viền màu xanh. Bên ngoài phong bì có đóng dấu của Công an xã T, có dòng chữ Phong bì số 2.

Tuyên trả:

- Trả lại 01 (một) xe mô tô biển số kiểm soát 76B1-718.51, màu trắng đen, có nhãn hiệu YAMAHA, số loại Jupiter của Lê Thanh D; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 76006448 cho bị cáo Lê Thanh D.

- Trả lại 01 (một) phong bì được dán kín, bên trong có chứa 01 (một) điện thoại di động màu hồng, nhãn hiệu Iphone; có số sê ri: C76 T34M1HG7J, có gắn 01 (một) sim điện thoại Vinaphone, bên ngoài có đóng dấu của Công an xã T và các chữ ký đề tên Nguyễn Văn T, Lê Thanh D, Phù Văn K, Huỳnh Tấn T, có dòng chữ : Phong bì III và 01 (một) phong bì được dán kín, bên trong có chứa 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia có số sê ri 1: 352182864159264, số sê ri 2: 352182866159262, bên trong có gắn 02 (hai) sim điện thoại, bên ngoài có đóng dấu của Công an xã T và các chữ ký đề tên Nguyễn Văn T, Huỳnh Tấn T, Phù Văn K, Lê Thanh D có dòng chữ : Phong bì IV cho Lê Thanh D.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 09 giờ 30 phút ngày 04/01/2023 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an công an huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi).

- Trả lại cho bà Võ Thị H Số tiền 5.950.000 đồng *(Năm triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng)*. Hiện số tiền này Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Tịnh đã gửi vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

7. Kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thượng Trọng Ký

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Sơn Tịnh;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sơn Tịnh;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Tịnh H, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu: Án văn; hồ sơ vụ án.